

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Phước

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3932/TTr-STC ngày 11/11/2016,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Danh mục tài sản, hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là tài sản) mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh bao gồm:

a) Máy móc, thiết bị văn phòng: Máy vi tính xách tay, bộ máy vi tính để bàn (gồm cả thiết bị lưu điện), máy in, máy photocopy;

b) Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giảng dạy dùng cho giáo dục mầm non; trang thiết bị giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

2. Việc mua sắm các loại tài sản sau đây không thực hiện theo Quyết định này:

- a) Tài sản tại đơn vị vũ trang nhân dân;
- b) Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Quyết định này;
- c) Tài sản thuộc dự án đầu tư phát triển;
- d) Thuốc phòng, chữa bệnh cho người;
- đ) Các tài sản khác không thuộc danh mục quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Việc điều chỉnh danh mục mua sắm tập trung của tỉnh thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đơn vị mua sắm tập trung của tỉnh: Là đơn vị do UBND tỉnh quyết định, hoạt động theo mô hình kiêm nhiệm để thực hiện nhiệm vụ mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Quyết định này.

2. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ban Quản lý dự án cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi quản lý khi sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Điều 4 Quyết định này để mua sắm tài sản, hàng hóa thuộc danh mục mua sắm tập trung.

## **Điều 3. Cách thức thực hiện mua sắm tập trung**

Việc mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh được thực hiện theo cách thức ký thỏa thuận khung, trừ trường hợp mua sắm tài sản thuộc các chương trình dự án sử dụng vốn ODA, nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ có yêu cầu áp dụng theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí mua sắm tập trung**

1. Kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương.

3. Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Quyết định này.

4. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ tài chính; nguồn kinh phí từ Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước.

5. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập.

**Điều 5. Quy trình thực hiện mua sắm, quản lý thu, chi, công khai, báo cáo mua sắm tập trung**

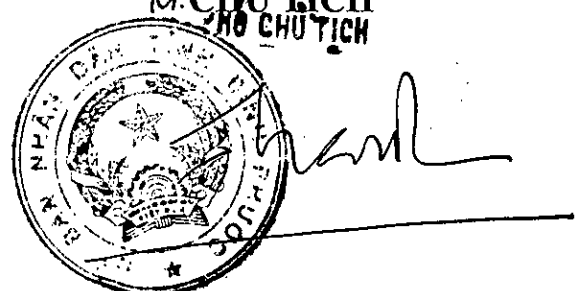
Quy trình thực hiện mua sắm, quản lý thu, chi liên quan đến mua sắm tập trung, công khai, báo cáo mua sắm tập trung và các nội dung khác có liên quan được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Quyết định 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/2/2016 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành khác.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh
- CT, PCT;
- Ban KTNS (HĐND tỉnh);
- Như Điều 6;
- LĐVP, phòng: KTTH;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT. 121 Huyện 21/11

KI. CHỦ TỊCH  
HỒ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Hằng